

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2025/HS-ST
Ngày 21-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Nguyễn Thị Thụy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Lệ Chi;
2. Ông Đoàn Nam Lê Thiện .

Thư ký phiên toà: bà Phùng Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: bà Đặng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 456/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Phí Văn H, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: 259/1 đường N, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Phí Văn B, sinh năm 1964 và bà Trịnh Thị H1, sinh năm 1970; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2002; có vợ tên Huỳnh Thị Q, sinh năm 1989; có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: không, tiền sự: ngày 19/8/2023 bị Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính 5.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 18/9/2023; bị cáo bị tạm giữ tạm giam ngày 07/9/2024, ngày 08/9/2024 trả tự do đến ngày 27/9/2024 bị bắt tạm giữ tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Huỳnh Thị Q, sinh năm 1989; địa chỉ: 2 đường N, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Ông Ngô Quang T, sinh năm 1985; địa chỉ: số H đường B, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- Người chứng kiến: ông Nguyễn Văn L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 07/9/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo Phí Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda màu xanh, đen, bạc biển số 54X3-6580 đi từ số B N, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương đến dưới chân cầu H thuộc phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để gặp một người đàn ông tên T1 (không rõ địa chỉ, nhân thân lai lịch) hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Khi đến nơi, bị cáo H gặp tên T1, tên T1 chỉ chỗ để ma túy ở gốc cây ven đường cách chỗ bị cáo H và tên T1 đứng khoảng 10m. Theo chỉ dẫn của tên T1 thì bị cáo H đến gốc cây và lấy 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy. Sau đó, bị cáo H cất giấu vào ngăn kéo của túi đeo chéo trên vai màu đen của bị cáo H rồi điều khiển xe quay về nhà để sử dụng. Khi về đến số B N, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo H lấy một ít ma túy trong một gói rồi bị cáo H bỏ trên giấy bạc đốt sử dụng một mình. Phần ma túy còn lại trong gói nylon được bị cáo H hàn kín lại rồi bỏ cả hai gói ma túy vào túi đeo chéo cất giấu để sau này sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo H cất giấu hai gói nylon miệng hàn kín đều chứa ma túy đeo theo túi đeo chéo rồi điều khiển xe mô tô biển số 54X3-6580 để tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến trước cửa tiệm I, địa chỉ số B đường L, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phường T, thành phố D kiểm tra phát hiện trong ngăn kéo của túi đeo chéo vai màu đen mà bị cáo H đang đeo trên vai có 02 gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng là ma túy, 01 cây kim tiêm và 01 quẹt gas. Công an phường T đã lập biên bản người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, niêm phong tang vật và lập hồ sơ xử lý theo quy định.

Qua kết quả tra cứu, xác minh: ngày 19/8/2023, Đội Cảnh sát kinh tế ma túy Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 5.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy (do chưa đủ định lượng) đối với bị cáo H, tuy nhiên đến ngày 18/9/2023 bị cáo H mới chấp hành quyết định đóng phạt vi phạm hành chính.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 kim tiêm; 01 hộp quẹt gas; 01 túi đeo màu đen.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, màu xanh, đen, bạc, số khung: Y-034703, số máy: E-6043841, biển số 54X3-6580.

Kết luận giám định số 4293/KL-KTHS (MT) ngày 16/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Phí Văn H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,0924 gam.

Tại Cáo trạng số: 40/CT-VKS-DA ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phí Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phí Văn H từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- 02 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methaphetamin còn lại sau giám định là 0,0698 gam đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 kim tiêm; 01 hộp quẹt gas; 01 túi đeo màu đen đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, màu xanh, đen, bạc, số khung: Y-034703, số máy: E-6043841, biển số 54X3-6580. Quá trình xác minh, xác định xe trên do ông Ngô Quang T, sinh năm: 1985, hộ khẩu thường trú: H đường B, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu, ông T cho bà Hà Thị Q1 là em vợ của ông T mượn chiếc xe trên để đi lại làm việc. Sau đó, ngày 07/9/2024 bà Hà Thị Q1 là vợ bị cáo Phí Văn H cho bị cáo H mượn chiếc xe biển số 54X3-6580 để đi làm, việc bị cáo H sử dụng xe để đi mua ma túy thì ông T, bà Q1 không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả chiếc xe nêu trên cho ông Ngô Quang T nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông tên T1 bán ma túy cho bị cáo H hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/9/2024 tại địa chỉ số B đường L, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương bị cáo Phí Văn H có hành vi cất giấu 0,0924 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Bản kết luận giám định số 4293/ KL-KTHS (MT) ngày 16/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh B. Mặc dù, hành vi của bị cáo H mua ma túy sau đó cất giấu, nhằm mục đích để sử dụng với khối lượng 0,0924 gam, loại Methamphetamine không đủ định lượng nhưng ngày 19/8/2023 bị cáo H bị Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 5.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo nộp phạt ngày 18/9/2023 chưa được xóa nay lại phạm tội đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 40/CT-VKS-DA ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Phí Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: bị cáo là người lao động và nghiện ma túy.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 bì thư được niêm phong bên trong chứa ma túy có khối lượng: 0,0698 gam, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 kim tiêm màu trắng nắp đậy kim màu đỏ, dài 10cm; 01 hộp quẹt gas màu trắng, một mặt in hình trái táo màu đỏ có dòng chữ vạn xuân, mặt bên có chữ A màu đen in dòng chữ màu đỏ FASHION LIGHTER, dài 8cm và 01 túi đeo màu đen có dây đeo dòng chữ ADIDAS cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, màu xanh, đen, bạc, số khung: Y-034703, số máy: E-6043841, biển số 54X3-6580. Quá trình xác minh, xác định xe trên do ông Ngô Quang T đứng tên chủ sở hữu, ông T cho bà Hà Thị Q1 là em vợ của ông T mượn chiếc xe trên để đi lại làm việc. Sau đó, ngày 07/9/2024 bà Hà Thị Q1 là vợ bị cáo Phí Văn H

cho bị cáo H mượn chiếc xe biển số 54X3-6580 để đi làm, việc bị cáo H sử dụng xe để đi mua ma túy thì ông T, bà Q1 không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả chiếc xe nêu trên cho ông Ngô Quang T là đúng quy định.

[9] Đối với người đàn ông tên T1 bán ma túy cho bị cáo H hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về việc áp dụng hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phí Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phí Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2024 (được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 07/9/2024 đến ngày 08/9/2024).

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong bên trong chứa ma túy có khối lượng: 0,0698 gam, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 kim tiêm màu trắng nắp đáy kim màu đỏ, dài 10cm; 01 hộp quẹt gas màu trắng, một mặt in hình trái táo màu đỏ có dòng chữ vạn xuân, mặt bên có chữ A màu đen in dòng chữ màu đỏ FASHION LIGHTER, dài 8cm và 01 túi đeo màu đen có dây đeo dòng chữ ADIDAS.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2024 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phí Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Huỳnh Thị Q có mặt có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Ngô Quang T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Nguyễn Thị Thụy